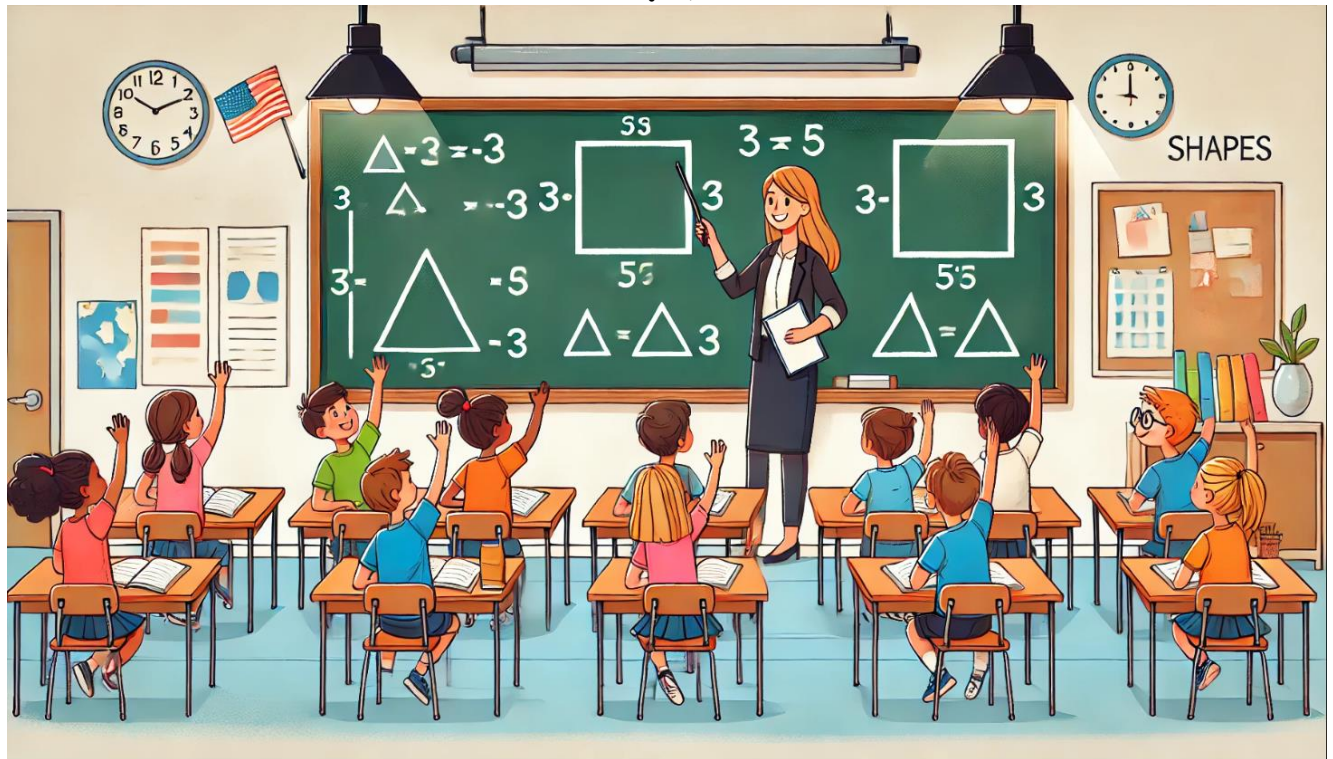


# MỘT SỐ BÀI TẬP TOÁN CHỌN LỌC VỀ HÌNH CHỮ NHẬT, HÌNH VUÔNG; CHU VI HÌNH CHỮ NHẬT, CHU VI HÌNH VUÔNG



*Các bạn học sinh lớp 3 thân mến!*

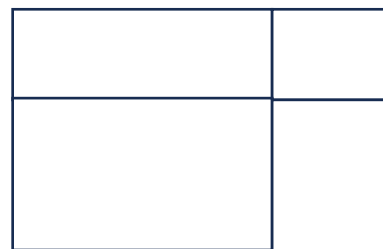
*Trong tuần này, chúng mình được học nhận biết và tính chu vi hình chữ nhật và hình vuông. Để giúp các bạn củng cố kỹ năng và kiến thức, các thầy cô giáo gửi tới các bạn một số bài tập chọn lọc về chủ đề này. Mời các bạn tham khảo nhé!*

## I. TRẮC NGHIỆM

***Khoanh vào chữ đặt trước đáp án đúng:***

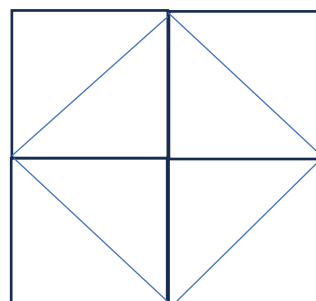
**1. Hình bên có :**

- A. 5 hình chữ nhật
- B. 8 hình chữ nhật
- C. 9 hình chữ nhật

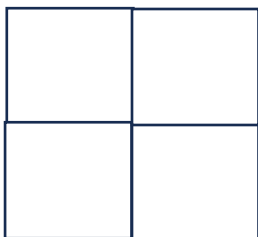


**2. Hình vẽ bên có :**

- A. 4 hình vuông
- B. 5 hình vuông
- C. 6 hình vuông



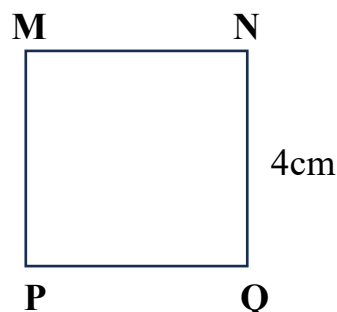
**3. Hình vuông ABCD được ghép bởi 4 hình vuông bằng nhau, mỗi hình vuông nhỏ có chu vi là 24cm. Chu vi hình vuông ABCD là :**



- A. 96cm      B. 48cm  
C. 40cm      D. 60cm

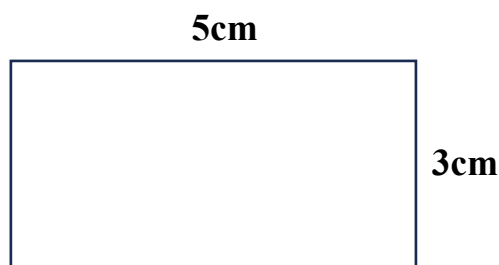
**4. Viết cách tính chu vi hình vuông MNPQ sau:**

- A.  $4\text{cm} + 4$       B.  $4\text{cm} : 4$   
C.  $4\text{cm} \times 4$



**5. Viết cách tính chu vi hình chữ nhật sau :**

- A.  $5 + 3 \times 2$       B.  $5 + (3 \times 2)$   
C.  $(5 + 3) \times 2$



**6. Tính chu vi hình chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 10cm.**

- A. 35cm      B. 50cm      C. 25cm

**7. Hình chữ nhật ABCD có chiều dài 25cm, chiều rộng 18cm. Hình chữ nhật MNPQ có chiều dài 28cm, chiều rộng 17cm. So sánh chu vi hình chữ nhật ABCD và hình chữ nhật MNPQ**

- A. Chu vi hình chữ nhật ABCD lớn hơn chu vi hình chữ nhật MNPQ.  
B. Chu vi hình chữ nhật ABCD bé hơn chu vi hình chữ nhật MNPQ.  
C. Chu vi hình chữ nhật ABCD bằng chu vi hình chữ nhật MNPQ.

**8. Tính chu vi hình vuông có cạnh đo được là 12cm**

- A. 16cm      B. 3cm      C. 48cm

**9. Tính chu vi một hình vuông, biết hình vuông đó được ghép lại bởi 4 hình vuông nhỏ bằng nhau, mỗi cạnh hình vuông nhỏ là 30cm.**

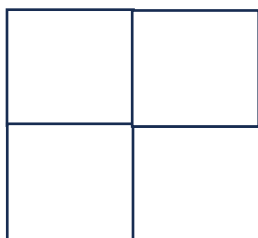
- A. 480cm      B. 120cm      C. 240cm

**10. Một hình vuông có chu vi đo được 84cm. Cạnh của hình vuông đó đo được bao nhiêu xăng – ti – mét ?**

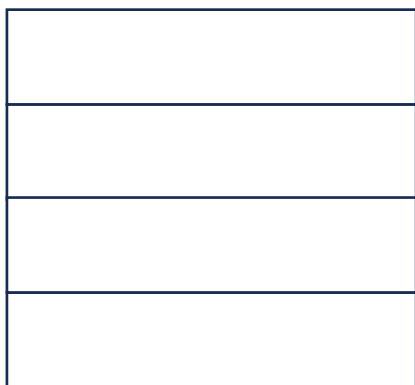
- A. 12cm      B. 21cm      C. 80cm

## II. TỰ LUẬN

1. Tính chu vi một tờ bìa hình chữ nhật có chiều dài là 19dm, chiều rộng 44cm
2. Tính chu vi một hình chữ nhật có chiều dài là 16 cm, chiều rộng kém chiều dài 5cm.
3. Một hình chữ nhật có chiều rộng là 10cm, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Tính chu vi hình chữ nhật đó.
4. Một mặt bàn hình vuông có cạnh dài 1m3dm. Tính chu vi mặt bàn đó.
5. Tính cạnh một hình vuông biết chu vi hình vuông đó là 84cm.
6. Hãy tìm chiều rộng một sân chơi hình chữ nhật biết chu vi sân chơi là 224cm, chiều dài là 80cm.
7. Ghép 4 tấm bìa hình vuông ta được một hình vuông (như hình vẽ) có chu vi 32dm. Tìm chu vi của mỗi hình vuông đem ghép.



8. Ghép 4 mảnh gỗ hình chữ nhật để được một hình vuông (như hình vẽ) có chu vi bằng 32cm. Tính chu vi của mỗi mảnh gỗ hình chữ nhật.



9. Tính chiều dài, chiều rộng của mỗi hình chữ nhật có trong hình vẽ dưới đây:

